

BỘ CÔNG AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 55 /2010/TT-BCA

Hà Nội, ngày 13 tháng 12 năm 2010

THÔNG TƯ

Quy định về công tác quản lý, chăm sóc sức khỏe cán bộ, chiến sĩ trong Công an nhân dân

Căn cứ Luật Công an nhân dân năm 2005;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 77/2009/NĐ-CP ngày 15/9/2009 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;

Căn cứ Quyết định số 243/2005/QĐ-TTg ngày 05/10/2005 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW ngày 23/5/2005 của Bộ Chính trị về công tác y tế, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới;

Bộ Công an quy định về công tác quản lý, chăm sóc sức khỏe cán bộ, chiến sĩ trong Công an nhân dân như sau:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về công tác quản lý, theo dõi, chăm sóc sức khỏe; phân cấp quản lý sức khỏe và truyền thông, giáo dục, tư vấn về sức khỏe cán bộ, chiến sĩ trong Công an nhân dân.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 5. Theo dõi sức khỏe thường xuyên

1. Công tác theo dõi sức khỏe thường xuyên được thực hiện như sau:

a) Đối với sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ, sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật, công nhân, viên chức Công an nhân dân: y tế các đơn vị hành chính kiểm tra sức khỏe ban đầu, lập hồ sơ sức khỏe, theo dõi tình hình sức khỏe; đặc biệt chú ý những người sức khỏe loại III, IV, V; người có bệnh tính hoặc thay đổi sức khỏe do tuổi tác, hoạt động ở môi trường độc hại, sâu, vùng xa để thực hiện các biện pháp điều trị dự phòng thích hợp.

b) Đối với chiến sĩ phục vụ có thời hạn, học sinh, sinh viên trong trường Công an nhân dân: y tế đơn vị lập hồ sơ sức khỏe sau khi tiến hành khám sức khỏe tuyển chọn; theo dõi sức khỏe trên các mặt luyện tập, công tác và sinh hoạt.

c) Tiến hành cấp cứu và điều trị kịp thời đối với những trường hợp mắc bệnh, bị thương, tai nạn trong công tác, chiến đấu và sinh hoạt.

2. Dựa vào kết quả theo dõi sức khỏe thường xuyên để tiến hành phân loại sức khỏe và xác định chế độ, phương pháp luyện tập, rèn luyện, thực hiện các biện pháp phòng ngừa và đề xuất bố trí công tác, chiến đấu phù hợp với tình trạng sức khỏe của từng cán bộ, chiến sĩ.

Điều 6. Theo dõi và điều trị bệnh mạn tính

1. Y tế đơn vị tiến hành đăng ký danh sách cán bộ, chiến sĩ mắc bệnh mạn tính của đơn vị mình để quản lý, theo dõi tình hình diễn biến của bệnh, thực hiện việc điều trị bệnh; đồng thời định kỳ kiểm tra, đánh giá kết quả điều trị đối với từng cán bộ, chiến sĩ mắc bệnh mạn tính.

2. Quy trình điều trị bệnh mạn tính đối với cán bộ, chiến sĩ như sau:

a) Hướng dẫn chế độ sinh hoạt, công tác, rèn luyện thể lực phù hợp với từng cán bộ, chiến sĩ;

- Khám cận lâm sàng khác: các cơ sở y tế chỉ tiến hành các xét nghiệm cận lâm sàng khác đối với cán bộ, chiến sĩ khi có chỉ định của bác sĩ sàng.

Các bác sĩ lâm sàng sau khi khám sức khỏe cho cán bộ, chiến sĩ tiến hành phân loại sức khỏe theo từng chuyên khoa; ký và ghi rõ họ tên sổ khám sức khỏe định kỳ quy định tại Phụ lục số 2 ban hành kèm theo Thông tư này và chịu trách nhiệm về kết luận của mình;

Người có trách nhiệm ghi kết quả khám bệnh cận lâm sàng phải ký và ghi rõ họ tên vào sổ khám sức khỏe định kỳ.

6. Căn cứ vào kết quả khám lâm sàng và cận lâm sàng, người có thẩm quyền hoặc người được ủy quyền thực hiện việc kết luận về sức khỏe cán bộ, chiến sĩ bao gồm các nội dung:

- Phân loại sức khỏe cán bộ, chiến sĩ theo tiêu chuẩn quy định của Bộ Y tế;
- Ghi rõ các bệnh, tật (nếu có) và đề xuất phương án điều trị, phục hồi chức năng, khám chuyên khoa để điều trị bệnh, khám bệnh nghề nghiệp;
- Kiến nghị với cấp có thẩm quyền phân công công tác phù hợp.

7. Thủ trưởng cơ sở khám sức khỏe hoặc người được thủ trưởng cơ sở khám sức khỏe ủy quyền kết luận và ký vào Sổ khám sức khỏe định kỳ phải chịu trách nhiệm về kết luận của mình. Sổ khám sức khỏe định kỳ được lưu tại y tế đơn vị.

8. Sau khi khám sức khỏe định kỳ, y tế đơn vị phải tiến hành đánh giá tình hình sức khỏe sau khám sức khỏe định kỳ đối với cán bộ, chiến sĩ như sau:

- a) Đánh giá tỷ lệ quân số được khám sức khỏe, tỷ lệ sức khỏe từng năm và so sánh kết quả với các lần khám trước.
- c) Đánh giá mức độ ảnh hưởng của chế độ luyện tập, rèn luyện, hoạt tới sức khỏe của cán bộ, chiến sĩ.

trường, học viện, trung tâm huấn luyện, các đơn vị cảnh sát bảo vệ, cảnh cơ động, cảnh vệ trong Công an nhân dân;

b) Y tế đơn vị tiến hành kiểm tra sức khỏe trước, trong và sau luyện thi đấu nhằm đánh giá ảnh hưởng của công tác luyện tập, thi đấu tới sức khỏe để quyết định có luyện tập và thi đấu hay không.

Điều 10. Giáo dục, tư vấn và truyền thông về sức khỏe

1. Y tế đơn vị có trách nhiệm tư vấn về sức khỏe, tổ chức truyền thông về vệ sinh phòng bệnh cho cán bộ, chiến sĩ nhằm thực hiện tốt các quy định về vệ sinh phòng bệnh, phòng ngừa tai nạn.

2. Hình thức tư vấn và truyền thông phải lựa chọn cho phù hợp từng đối tượng cán bộ, chiến sĩ bao gồm: tiếp cận cá nhân, tiếp cận nhóm hoặc tiếp cận xã hội (thông qua các phương tiện đài phát thanh, truyền hình, ấn phẩm và các phương tiện khác như băng đĩa, phim, ảnh tuyên truyền).

Điều 11. Chế độ chăm sóc sức khỏe

Chế độ chăm sóc sức khỏe cho cán bộ, chiến sĩ được thực hiện như sau:

1. Đối tượng là cán bộ lãnh đạo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 10 Thông tư này được chăm sóc sức khỏe theo chế độ quy định của Ban chấp hành chăm sóc sức khỏe cán bộ cao cấp Bộ Công an.

2. Đối tượng là cán bộ, chiến sĩ quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 10 Thông tư này thực hiện chế độ chăm sóc sức khỏe như sau:

a) Sức khỏe loại I, II: y tế đơn vị hướng dẫn cán bộ, chiến sĩ tự chăm sóc sức khỏe.

b) Sức khỏe loại III, IV, V: y tế đơn vị cần có chế độ theo dõi cụ thể và đề xuất chế độ điều trị dự phòng cần thiết, phù hợp đối với từng trường hợp của cán bộ, chiến sĩ (đi điều trị, nghỉ dưỡng, điều dưỡng).

3. Trường hợp cán bộ, chiến sĩ mắc bệnh nặng, điều trị đòi hỏi chi phí lớn, vượt quá khả năng của tuyến y tế Công an nhân dân phải được chi

đ) Sổ khám sức khoẻ định kỳ;

e) Sổ thống kê khám sức khoẻ tuyển chọn công dân phục vụ có trách nhiệm trong Công an nhân dân;

g) Sổ thống kê khám sức khoẻ định kỳ.

Điều 14. Kinh phí bảo đảm cho công tác quản lý, chăm sóc sức khoẻ cán bộ, chiến sĩ

1. Kinh phí bảo đảm cho công tác quản lý, chăm sóc sức khoẻ cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân do ngân sách nhà nước cấp, bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của Bộ Công an.

2. Việc lập dự trù kinh phí thường xuyên cho công tác quản lý, chăm sóc sức khoẻ cán bộ, chiến sĩ được tiến hành như sau:

a) Hàng năm, y tế Công an các đơn vị, địa phương căn cứ vào yêu cầu, nhiệm vụ của công tác quản lý, chăm sóc sức khoẻ cán bộ, chiến sĩ chịu trách nhiệm lập dự toán kinh phí bảo đảm cho việc quản lý, chăm sóc sức khoẻ cán bộ, chiến sĩ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao, gửi báo cáo dự toán kinh phí lên cơ quan, đơn vị quản lý cấp trên trực tiếp của mình;

b) Trên cơ sở báo cáo dự toán kinh phí của y tế Công an các đơn vị, địa phương, đơn vị quản lý cấp trên trực tiếp tổng hợp, lập dự toán kinh phí chung trình lãnh đạo các cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định;

c) Việc quản lý, cấp phát, sử dụng, thanh, quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác quản lý, chăm sóc sức khoẻ cán bộ, chiến sĩ từ ngân sách nhà nước phải thực hiện theo đúng các quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

3. Kinh phí đột xuất cho công tác quản lý, chăm sóc sức khoẻ cán bộ, chiến sĩ do Cục Hậu cần - Kỹ thuật phối hợp với Cục Tài chính đề xuất, báo cáo lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định.

PHỤ LỤC SỐ 1

QUY ĐỊNH CƠ SỞ VẬT CHẤT VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ CƠ BẢN PHỤC VỤ CHO KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ

Ban hành kèm theo Thông tư số 55 /2010/TT-BCA ngày 13/12/2010 của Bộ Công an

TT	Nội dung	Số lượng
	Cơ sở vật chất	
	Phòng khám đa khoa	01
	Phòng khám chuyên khoa: Nội, ngoại, sản phụ khoa, mắt, tai mũi họng, răng hàm mặt	06
	Phòng chụp X quang	01
	Phòng xét nghiệm	01
	Trang thiết bị cơ bản	
	Tủ hồ sơ bệnh án	01
	Tủ thuốc cấp cứu	01
	Bộ bàn ghế khám bệnh	02
	Giường khám bệnh	02
	Ghế chờ khám	10
	Tủ sấy dụng cụ	01
	Nồi luộc, khử trùng dụng cụ y tế	01
	Cân có thước đo chiều cao	01
	Thước dây	02
	Ống nghe bệnh người lớn	02
	Huyết áp kế người lớn	02
	Nhiệt kế y học 42 ⁰ C	02

PHỤ LỤC SỐ 2
SỐ KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ

Ban hành kèm theo Thông tư số 55 /2010/TT-BCA ngày 13/12/2010 của Bộ Công an)

BỘ CÔNG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

on vị:.....

KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ

(Học sinh, sinh viên Hạ sỹ quan, chiến sỹ Sỹ quan)

ọ và tên đối tượng KSK định kỳ: _____ ngày KSK ____ / ____ / ____

KHÁM THỂ LỰC

Chiều cao: _____ cm

Cân nặng: _____ kg

Mạch: _____ lần/phút

Huyết áp: _____ / _____ mmHg

Vòng ngực trung bình: _____ cm

Nhiệt độ: _____ °C

Chỉ số BMI: _____

Nhịp thở: _____ lần/phút

hân loại sức khỏe: _____ Họ tên bác sĩ khám: _____ ký tên: _____

. KHÁM LÂM SÀNG

Tuần hoàn: _____

Họ tên bác sĩ khám: _____ ký tên: _____

Hô hấp: _____

Họ tên bác sĩ khám: _____ ký tên: _____

Tiêu hóa: _____

Họ tên bác sĩ khám: _____ ký tên: _____

Thận – Tiết niệu – sinh dục: _____

Họ tên bác sĩ khám: _____ ký tên: _____

Thần kinh: _____

Họ tên bác sĩ khám: _____ ký tên: _____

Tâm thần: _____

PHỤ LỤC SỐ 3

ĐỊNH MỨC VẬT TƯ TIÊU HAO VÀ KINH PHÍ CHO HOẠT ĐỘNG KHÁM SỨC KHOẺ ĐỊNH KỲ TRONG CÔNG AN NHÂN DÂN

ban hành kèm theo Thông tư số 55/2010/TT-BCA ngày 17/12/2010 của Bộ Công

I. ĐỊNH MỨC MỘT SỐ VẬT TƯ TIÊU HAO

1. Định mức vật tư tiêu hao cho hoạt động khám sức khỏe/100 người:

Cồn 70 ⁰	: 500- 1000ml
Bông thấm nước	: 500- 1000gr
Pin đèn 1,5V	: 09 đôi
Xà phòng giặt	: 500- 1000gr
Xà phòng thơm rửa tay	: 03 bánh
Khăn mặt lau tay	: 10 chiếc
Giấy trắng A4	: 01gr
Bút bi	: 20 chiếc
Chất đốt	: Theo thực dùng
Vật tư khác (nếu có)	: Theo thực dùng

2. Giá vật tư tiêu hao:

Được tính theo mặt bằng giá của địa phương tại thời điểm đó.

II. ĐỊNH MỨC KINH PHÍ

- Kinh phí bồi dưỡng cho một ngày làm việc của mỗi thành viên trong đoàn khám sức khỏe (gồm: khám sức khỏe, tập huấn, sơ kết, tổng kết.).
 - Được tính bằng một ngày công tác phí trong ngân sách như của bộ công nhân viên chức theo quy định hiện hành của nhà nước.
 - Riêng thành viên Hội đồng khám sức khỏe trong Công an nhân dân ngoài tiêu chuẩn như thành viên đoàn khám sức khỏe nói trên được bồi dưỡng thêm khoản tiền bằng phụ cấp trực của bác sỹ tại công tác của bác sỹ đó (theo chế độ hiện hành của Liên Bộ Y tế-chính).
- Kinh phí chi cho việc gửi đi khám chuyên khoa, chẩn đoán hình ảnh, xét nghiệm cần thiết thực hiện theo quy định hiện hành do ngân sách Công an đảm bảo.